

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 66

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 23 tháng 06 năm 2010

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Hôm nay chúng ta tiếp tục học tập mười nhân vô ngại của huyền môn.

Chúng ta bắt đầu xem từ nhân thứ hai: “*Pháp không có tính nhất định, nói hết thấy các pháp đã do tâm hiện, theo duyên mà khởi, thì không có tính nhất định. Cho nên nói, nhỏ chưa hẳn là nhỏ, trong một vi trần có thể chứa cả hư không; lớn chưa hẳn là lớn, vô số Luân Vi vào trong một đầu lông. Kinh nói: vô lượng núi Kim Cang Vi đều có thể đặt nơi một đầu lông, đúng như vậy.*” Kết luận sau cùng ở phía sau còn có một câu: “*Do vậy đôi bên ắt có đạo lý viên dung nhau.*” Tổ sư đại đức nói với chúng ta, đây đều là nguyên lý nguyên tắc, điều này có thể ứng dụng vào trong tất cả pháp, tức là pháp không có tính nhất định. Vì sao tất cả pháp không có tính nhất định? Do tâm hiện thức biến, tâm là tự tánh, tự tánh có thể sanh có thể hiện, nó không biến đổi. Thức biến đổi là gì? Biến đổi là duyên, duyên sẽ thay đổi, muôn hình muôn vẻ. Hiện nay nhà khoa học nói với chúng ta rằng duyên chính là ý niệm, ý niệm này thiên biến vạn hóa, ý niệm trước vừa diệt, ý niệm sau liền sanh, có thể ý niệm trước là thiện, nhưng ý niệm sau là ác, không cố định. Nếu đều là ý niệm ác thì đối với cá nhân mà nói, người đó sẽ có phiền não, sẽ có bệnh tật. Cơ thể này, thức có thể sanh có thể hiện là tự tánh, điều này một chút cũng không sai, thể của nó là tự tánh, nhưng tướng hiện ra là do thức, y chánh trang nghiêm trong mười pháp giới là do thức biến ra. Nếu chuyển tám thức thành bốn trí thì thế giới này chính là nhất chân pháp giới, không phải là mười pháp giới, chúng ta thường gọi là cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật Như Lai.

Thích-ca Mâu-ni Phật giới thiệu cho chúng ta thế giới Tây Phương Cực Lạc, thế giới Cực Lạc không có biến đổi, con người vô lượng thọ. Tuy là vô lượng thọ, tuổi thọ rất dài, song không già nua, không bị lão hóa, vì sao vậy? Bởi họ không biến đổi, cho nên cây cối hoa cỏ đều là bốn mùa luôn xuân, nó cũng không biến đổi, là một thế giới như vậy. Vì sao thế? Họ không có vọng niệm, chẳng những không có

phân biệt chấp trước, mà ngay cả khởi tâm động niệm cũng không có. Thế giới đó nương vào đâu mà hiện ra? Nương vào tập khí khởi tâm động niệm, chứ thật ra không có khởi tâm động niệm, thế giới ấy là như vậy, chúng ta nhất định phải hiểu rõ, kinh điển Đại thừa nói cho ta biết chân tướng sự thật. Pháp giới Phật trong mười pháp giới cũng có biến đổi, vì sao vậy? Bởi họ còn dùng vọng tâm, không phải dùng chân tâm, a-lại-da là vọng tâm. Chúng tôi dùng lời đơn giản để nói sao cho mọi người dễ hiểu, thức thứ tám a-lại-da, ưu điểm của nó là ghi nhớ, chúng ta ghi nhớ những điều đã học đều nhờ vào a-lại-da, cho nên a-lại-da giống như một kho chứa, kho lưu trữ, những điều đã học tập từ vô thủy kiếp đến nay đều cất giữ trong đó, đó là phòng tài liệu. Thế nên thuật thôi miên của phương Tây, họ dùng phương pháp thôi miên khiến bạn nói ra quá khứ được cất giữ trong a-lại-da, đạo lý là như vậy. Nếu không cất giữ, sao bạn có thể biết những chuyện trong quá khứ? Cho nên nó là kho lưu trữ. Thức thứ bảy - mặt-na thức là chấp trước; thức thứ sáu - ý thức là phân biệt; năm thức đầu: mắt tai mũi lưỡi thân là gì? Là truyền đạt thông tin, lưu thông trong ngoài, truyền bên ngoài vào bên trong, truyền bên trong ra bên ngoài, chúng phụ trách công việc này, song chúng không thể làm chủ, mà chỉ truyền đạt, tôi dùng cách này để nói thì mọi người sẽ dễ hiểu.

Thật sự làm chủ là ai? Sức mạnh làm chủ lớn nhất là thức thứ sáu, ý thức rất giỏi biến hóa, thức thứ bảy cũng rất cố chấp, kẻ thật sự làm chủ chính là hai thức này. Ý niệm biến đổi rất nhanh, cho nên ở đây nói với chúng ta nó không có tính nhất định, “nhỏ chưa hẳn là nhỏ”, bạn thấy trong một vi trần có thể chứa được cả hư không; “lớn chưa hẳn là lớn”, Luân Vi là lớn. Luân Vi là núi Luân Vi, chính là vũ trụ, ngày nay chúng ta gọi là vũ trụ, là tinh hệ của chúng ta, dùng núi Luân Vi để hình dung cho tinh hệ, bạn thấy tinh hệ đều chuyển động, mặt trời quay quanh hệ ngân hà, trái đất và các hành tinh quay quanh mặt trời, đều là luân chuyển, Luân Vi ở đây có nghĩa là như vậy. Tất cả tinh cầu chuyển động trong thái không đều đang quay tròn, quay quanh một trục tâm, trục tâm nhỏ quay quanh trục tâm lớn, trục tâm lớn quay quanh trục tâm lớn hơn. Lớn đây là lớn như thế nào? Có thể đặt vào trong một đầu lông, nơi đầu sợi lông. Hiểu được đạo lý này rồi, chúng ta suy rộng ra, chúng ta nói về nhiễm tịnh, nói theo cách này thì nhiễm chưa hẳn là nhiễm, tịnh chưa hẳn là tịnh, thiện chưa chắc là thiện, ác chưa chắc là ác, bạn hiểu được đạo lý này rồi, điểm một cái liền thông ngay.

Vì sao xã hội ngày nay có nhiều vấn đề như vậy? Ngày nay tai nạn trên trái đất xảy ra mỗi ngày, do chúng tôi không xem tivi, không đọc báo, không tiếp xúc với truyền thông nên không biết nhiều. Chúng tôi chỉ nghe các đồng tu nói, họ xem trên tivi, trên mạng Internet, trên tin tức, họ kể với chúng tôi, việc này quá đáng sợ, sao có nhiều tai nạn như vậy? Những việc này các nhà khoa học đã nói với chúng ta, nhà khoa học đỉnh cao thời nay, gọi là nhà khoa học lượng tử, tôi xem trong sách thấy có một đoạn thế này. Họ nói sinh mạng của chính mình, tức là bản thân chúng ta và trái đất là một thể cùng tồn tại, sinh mạng của chúng ta và trái đất được gọi là cùng một duyên khởi, cùng một tự tánh, cùng một duyên khởi. Trái đất xuất hiện đủ loại hiện tượng không bình thường, hiện nay đã xuất hiện, đây là gì? Nó miêu tả tình trạng mất cân bằng trong cơ thể của con người. Bên trong cơ thể của chúng ta có vấn đề, bên trong chúng ta không cân bằng, cho nên bên ngoài chiêu cảm đến sự mất cân bằng của trái đất, động đất, núi lửa phun trào, biến đổi khí hậu, đây là gì? Chúng phản ánh sự chuyển biến mạnh mẽ diễn ra bên trong ý thức con người, là hậu quả được hình thành từ tín niệm và giá trị quan. Tôi tin tưởng, là thật, không phải giả, cho nên khởi một niệm bất thiện thì đủ thứ vấn đề phát sinh. Có thể giải quyết được không? Có thể, sao lại không giải quyết cho được? Các nhà khoa học này cũng nói, họ nói nhân loại kỳ thực có thể thay đổi những lời tiên đoán liên quan đến tai nạn lớn, thay đổi được những dự đoán này, thậm chí với những tai nạn lớn bức bách ngay trước mắt, chúng ta đều có thể ngăn cơn sóng dữ. Thay đổi bằng cách nào? Ngay bây giờ thay đổi suy nghĩ và hành vi của chúng ta thì trái đất này lập tức được cứu. Ở đây nói lên điều gì? Pháp không có tính nhất định, những lời dự đoán đều không nhất định, nói ra những lời tiên tri, dự đoán này là thế nào? Rất nhiều nhà tiên tri này đều có năng lực ngoại cảm, họ nhìn thấy được. Họ thấy hiện tượng này là họ thấy được vào thời điểm đó, ví dụ một năm trước họ thấy được, một năm sau ý niệm chuyển thành tốt, hiện tượng này lập tức liền thay đổi. Nếu chúng ta không thay đổi thì sẽ diễn ra đúng như dự đoán của họ; chúng ta vừa thay đổi thì dự đoán của họ hoàn toàn không linh nữa, đạo lý là như vậy. Gần là nói đến cơ thể của chúng ta, bản thân chúng ta có thể không chế cơ thể của mình, lại mở rộng ra là gia đình chúng ta, đạo tràng này của chúng ta, thế nên dạy học rất quan trọng.

Tôi thường nói với các đồng học, khi giảng kinh cũng nói đến, vì sao thế giới Cực Lạc tốt như vậy? Vì sao thế giới Hoa Tạng tốt như vậy? Cõi Thật báo của chư Phật thì khỏi phải nói, vì sao vậy? Vì ở nơi đó chư Phật Như Lai mỗi ngày đang giảng kinh, mỗi ngày đang dạy học không gián đoạn, cho nên ở nơi đó tập khí vô thỉ

vô minh không thể nào phát tác được. Ngày nào Phật cũng giảng kinh dạy học thì họ làm sao mà phát tác? Lâu ngày chầy tháng, tập khí này dần dần không còn nữa, tự nhiên biến mất, đạo lý là như vậy. Nếu ở thế giới đó Phật không giảng kinh, Bồ-tát cũng không giảng kinh, tôi nghĩ chỉ mấy năm thôi thì nơi đó sẽ trở nên giống như trái đất của chúng ta. Do vậy, chư Phật Như Lai mỗi ngày giảng kinh ở bên đó, giúp chúng sanh ai nấy dần dần đều thành Phật. Cũng tức là 41 phẩm vô minh, vô minh đó là tập khí vô minh, chúng ta đã học được trong kinh Hoa Nghiêm, sau khi đoạn hết tập khí vô minh thì trở về Thường tịch quang, trở về tự tánh. Sau khi trở về tự tánh rồi thì nhà khoa học không cách nào tìm thấy được nữa. Chỉ cần ở cõi Thật báo thì nhà khoa học vẫn nhìn thấy được, song họ không biết nguyên nhân vì sao nơi đó không biến đổi, đến nay họ vẫn chưa phát hiện được điều này, tôi tin rằng tương lai khoa học tiến bộ hơn có thể sẽ phát hiện ra, hiện nay họ thấy hiện tượng nhưng không biết được nguyên nhân. Nguyên nhân nằm trong kinh điển Đại thừa.

Thế nên tiên sinh Phương Đông Mỹ nói với tôi, kinh điển Đại thừa là triết học cao nhất trên toàn thế giới. Trải qua học tập gần một hoa giáp (60 năm), chúng tôi phát hiện ra, chẳng những là triết học cao nhất mà còn là khoa học cao nhất. Như khoa học ngày nay của chúng ta phát triển theo hai thái cực, một là thế giới vĩ mô, trong thế giới vĩ mô nhìn thấy phần lớn vũ trụ không còn nữa, đây là báo cáo của nhà khoa học. Khoa học kỹ thuật của chúng ta thật sự chỉ có thể quan sát và hiểu được 10% của cả vũ trụ, vẫn còn 90% vũ trụ không nhìn thấy. Có người nói hay là nó ở trong chiều không gian khác? Bởi vì chúng ta có suy đoán thế nào thì cũng ở trong không gian ba chiều, không cách nào vượt ra ngoài chiều không gian. Đương nhiên đây chỉ là một cách nói. Thế nhưng đến sau cùng thì thật sự không nhìn thấy vũ trụ, nó ở đâu? Đã trở về tự tánh, từ trong tự tánh sanh khởi, cuối cùng lại trở về tự tánh. Tự tánh này rất kỳ diệu, nó không phải là tinh thần, nó không phải là vật chất, nó cũng không phải là không gian, cũng không phải thời gian, bạn thật sự hết cách đối với nó. Vậy nó ở đâu? Không chỗ nào không tồn tại, không lúc nào không tồn tại, không nơi nào không có. Nó là bản thể của tất cả vạn pháp, không có nó thì tất cả pháp không thể biến hiện ra, chỉ cần có thể biến hiện ra thì nó tồn tại.

Thế nên khi học tập, chúng tôi thường dùng màn hình để làm thí dụ, chúng ta thấy màn hình tivi, thấy màn hình vi tính, màn hình giống như tự tánh vậy, tất cả các hiện tượng hiện ra không thể tách rời màn hình. Màn hình trước sau vẫn không động, cũng không bị ô nhiễm, hiện tượng như thế nào cũng đều hiện ra trên màn hình, thanh

tịnh cũng được, ô nhiễm cũng được, thiện cũng được, ác cũng được, đều được cả, có liên quan gì đến màn hình hay không? Không liên quan gì cả. Trong kinh nói rất hay, tất cả pháp đều do tâm hiện thức biến, theo duyên mà khởi lên thì chính là thức biến, thế nên những hiện tượng này đều không có tính nhất định. Thế nên Phật Bồ-tát nhìn tất cả chúng sanh, các ngài không khởi tâm động niệm, tại vì sao? Bởi không có tính nhất định. Họ xấu, Phật Bồ-tát tuyệt đối không nói họ xấu; họ tốt, Phật Bồ-tát cũng tuyệt đối không nói họ tốt. Phật Bồ-tát đối xử với tâm bình đẳng, không khởi tâm, không động niệm, càng không phân biệt chấp trước. Sự thay đổi đó chỉ trong một niệm, một niệm giác liền thanh tịnh, liền thiện; một niệm ô nhiễm thì họ liền thành ác, liền bất thiện, ý niệm này trong từng sát-na đang thay đổi. Đương nhiên sự thay đổi này có liên quan đến thói quen của mình, chúng ta không phải mê hoặc điên đảo một đời này, mà là đời đời kiếp kiếp, trong a-lại-da tập khí bất thiện nhiều, tập khí thiện ít. Thế nhưng những tập khí thiện này muốn khởi hiện hành thì đều phải có duyên, duyên này là liên quan đến cảnh giới của chúng ta. Người Trung Quốc xưa thường nói “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”, xem bạn sống trong hoàn cảnh nào, nếu hoàn cảnh tốt thì bạn đều trở nên tốt, hoàn cảnh không tốt thì bạn không thể nào không trở nên xấu. Cho nên hoàn cảnh ảnh hưởng rất lớn đến con người, hoàn cảnh nhỏ là gia đình, hoàn cảnh lớn là xã hội, là thế giới.

Chúng ta thấy nếp sống trong thời đại hiện nay như thế nào? Có thể nói thời đại hiện nay là thời đại đấu tranh, tranh danh trục lợi. Phật pháp nói 5 lần 500 năm, sau khi Thích-ca Mâu-ni Phật diệt độ 5 lần 500 năm, tức là sau 2.500 năm thì “đấu tranh kiên cố”, khởi tâm động niệm đều là tổn người lợi mình. Hôm nay tôi nghe đồng học nói, đây không phải là tin tức mà là sự thật. Một bà mẹ nuôi năm người con, khi bà lớn tuổi thì không có đứa con nào nuôi bà, khiến người mẹ này chết vì đói. Chính phủ biết được việc này đã kết tội năm người con, người con cả bị kết án 2 năm, những người còn lại là 1 năm, như vậy còn ra thể thống gì? Nếu là pháp luật ngày xưa thì năm người con này đều bị tử hình, đây là đại bất hiếu, điều này thật đáng sợ! Pháp luật thời xưa có một điều luật gọi là quyền xét xử của cha mẹ, tôi vẫn nhớ lúc còn nhỏ tôi đã nghe đến danh từ này, đã có ấn tượng này. Ấn tượng này suốt chút nữa cũng quên mất rồi, có lần thầy Lý giảng kinh, giảng đến đoạn này, thầy hỏi tôi: “Anh có biết việc này không?” Tôi đột nhiên nhớ ra, có ấn tượng này. Đại khái vào khoảng năm Dân quốc thứ hai mươi mấy, trước thời kháng chiến, hình như vào năm Dân quốc thứ 21-22 thì bị xóa bỏ. Quyền xét xử của cha mẹ là thế nào? Cha mẹ bạn đến tòa án kiện bạn, nói “đứa con này của tôi bất hiếu, các ông hãy xử tử nó”.

Họ lập tức đem nó ra tử hình, không có chuyện biện hộ, đây là quyền xét xử của cha mẹ. Người thương yêu con cái nhất là cha mẹ, ngay cả cha mẹ còn không cần đến bạn, vậy bạn còn có thể làm người không? Cho nên người xưa không dám bắt hiểu, bên ngoài cũng phải giả bộ một chút, nếu không giả bộ, cha mẹ kiện ra tòa thì mất mạng ngay. Không thể biện hộ, lập tức thi hành. Hình phạt này có lợi đối với sự an định của xã hội, rất đáng tiếc nó đã bị phế bỏ. Thế nên, những pháp lệnh quy tắc giữ gìn an định xã hội dần dần đã bị xóa bỏ, một khi xóa bỏ thì thiên hạ đại loạn. Việc bất hạnh nhất là phế bỏ văn hóa truyền thống, bạn xem nhà Nho bị phế bỏ, nhà Đạo bị phế bỏ, nhà Phật bị phế bỏ, sự ảnh hưởng này còn kéo dài cho đến ngày nay, gây nên động loạn xã hội, vĩnh viễn không cách nào khôi phục được trị an. Ảnh hưởng lớn hơn nữa là gì? Ảnh hưởng đến núi sông đất đai, ngày nay gọi là thảm họa thiên nhiên. Thảm họa thiên nhiên từ đâu mà có? Do ý niệm bất thiện gây nên, chúng ta nhất định phải biết điều này.

Nho Thích Đạo đối với truyền thống Trung Quốc, chúng ta nói theo cách thông thường thì ba nhà này đã lập công đức lớn, không những giúp xã hội an định, mà còn giúp nâng cao luân lý đạo đức; giúp con người khi khởi tâm động niệm không dám có ý niệm bất thiện, không dám có hành vi bất thiện. Luân lý đạo đức có khi không ràng buộc nổi, gọi là danh cao lợi dày, biết là sai nhưng vẫn động tâm, vẫn dám đi làm, nên gọi là lợi khiến trí mê, họ biết đó là sai, nhưng món lợi này quá lớn nên vẫn tham muốn, vẫn dám làm. Thế nhưng nếu họ thật sự hiểu rõ nhân quả báo ứng thì sẽ không dám làm, danh vọng cao quý cỡ nào, lợi ích nhiều đến mấy cũng không dám nhận. Khi có được thì họ biết rõ, trước mắt chiếm một chút tiện nghi, lợi ích nhỏ, nhưng hậu quả không thể lường, chịu hậu quả gì vậy? Là địa ngục, tam đồ. Thế nhưng sau khi những thứ này bị xóa bỏ thì xã hội này động loạn, không thể khôi phục lại được nữa. Tổ tiên chúng ta đã dùng những phương pháp này để giáo hóa chúng sanh suốt mấy ngàn năm. Đất nước lớn như vậy, nhiều dân tộc như vậy, mấy ngàn năm qua vẫn an ổn lâu dài, nhiều học giả chuyên gia trên thế giới nghiên cứu về lịch sử phương Đông, rất nể trọng và khâm phục Trung Quốc, đất nước này trị lý như thế nào mà có thành quả tốt như thế. Họ không biết rằng người Trung Quốc hiểu về giáo dục, giáo dục mới là biện pháp căn bản. Các tôn giáo nước ngoài, gần đây tôi đến thăm tòa thánh La-mã, họ cũng biết vấn đề xã hội đã trở nên nghiêm trọng, trái đất này đang gặp nguy cơ lớn, họ dùng phương pháp gì vậy? Cầu nguyện. Giáo chủ của họ nói với tôi, tín đồ Thiên chúa giáo trên toàn thế giới cầu nguyện mỗi ngày. Tín đồ của họ ước tính khoảng hơn 1 tỉ người. Cầu nguyện có hiệu quả hay không? Dùng

tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm từ bi thì có hiệu quả. Kinh sám Phật sự trong Phật giáo chúng ta, bao gồm Tam thời hệ niệm mà chúng tôi đề xướng, đều thuộc về cầu nguyện. Người xưa nói “thành ắt linh”, cầu nguyện có linh hay không? Những người làm pháp sự này dùng tâm chân thành thì sẽ linh, thành thì linh, không thành thì không linh, thành ắt linh. Tất cả là trị ngọn, không phải trị gốc, trị gốc là gì? Trị gốc là dạy học. Thế nên bạn mới hiểu, năm xưa Thích-ca Mâu-ni Phật còn tại thế, suốt 49 năm giảng kinh dạy học, không gián đoạn ngày nào, đó là gì? Là trị gốc. Ngài làm ra tám gương rất tốt cho chúng ta thấy. Cho nên nếu bạn thật sự hiểu, thật sự sáng tỏ thì sẽ biết Phật giáo là giáo dục, không phải tôn giáo.

Thế nhưng xã hội ngày nay nói đến tôn giáo, tôi cảm thấy tồn tại ít nhất 6 hình thức tôn giáo không giống nhau. Tôn giáo mà Thích-ca Mâu-ni Phật truyền lại, đây là giáo dục, chúng ta đã kế thừa. Khi tôi học Phật, sau khi học Phật đã quen đại sư Chương Gia, tôi sống ở Đài Loan một mình, không có người thân, không cần lo cho ai, thầy khuyên tôi nên xuất gia, khuyên tôi học Thích-ca Mâu-ni Phật. Cuốn sách Phật đầu tiên mà tôi đọc là Thích-ca Phương Chí, Thích-ca Phổ, đại sư Chương Gia hướng dẫn tôi, mới tiếp xúc với Phật pháp thì phải nhận thức về Thích-ca Mâu-ni Phật, học tập với ngài thì sẽ không đi sai đường. Nhân duyên này vô cùng thù thắng, rất ít người gặp được. Sau khi tôi đọc rồi mới biết, Thích-ca Mâu-ni Phật thông minh, hiểu học, xuất thân là con vua, 19 tuổi rời khỏi nhà, ngài hiểu học, đi khắp nơi tham học. Ngài có thân phận đặc biệt, lại còn thông minh, học trò như vậy có vị thầy nào mà không thích, đây là ngài được trời ưu ái. Cao nhân của tất cả tôn giáo ở Ấn Độ thời đó, ngài đều thân cận, đều từng học với họ; đó là những nhà triết học lớn, những vị trưởng giả nhân từ có trí tuệ lớn, ngài cũng từng thân cận, trong 12 năm, từ lúc 19 tuổi cho đến 30 tuổi, tất cả những cao nhân của Ấn Độ ngài đều thân cận, rất giỏi. Thời đó ở Ấn Độ có thể nói rằng tư tưởng học thuật, tôn giáo đều là số một trên thế giới, ngài ra đời ở nơi này, duyên tốt, duyên này quá thù thắng, có được cơ hội học tập tốt như vậy, còn thù thắng hơn Trung Quốc, xã hội an định hơn Trung Quốc. Khi đó ở Trung Quốc là thời Xuân Thu Chiến Quốc, xã hội động loạn, không an định. Xã hội Ấn Độ an định. Tôn giáo và học thuật của Ấn Độ hết sức xem trọng thiên định, tứ thiên bát định mà trong kinh Phật nói đến là của Ấn Độ giáo, tiền thân của Ấn độ giáo là Bà-la-môn giáo, có lịch sử vô cùng lâu xa. Tôi có qua lại với họ, trưởng lão của họ nói với tôi, tôn giáo của họ ít nhất đã có mặt hơn 10.000 năm, họ đoán là từ 13.000 năm trở lên, chúng ta có thể tin. Nếu là 13.000 năm thì họ có mặt sớm hơn Phật giáo 10.000 năm, Phật giáo đến nay mới chỉ 3.000 năm. Họ tu tứ thiên bát định,

đạt được thiền định rồi liền đột phá các chiều không gian, những thứ mà người thông thường chúng ta không nhìn thấy, họ nhìn thấy được; thứ chúng ta không thể nghe, họ nghe được; thứ chúng ta không thể tiếp xúc, họ tiếp xúc được. Cho nên ở trong định, họ có thể đến 28 tầng trời, họ có thể đến trời Phi Tướng Phi Tướng Xứ, họ thấy tận mắt, nghe tận tai, rất rõ ràng; đi xuống thì họ có thể đến địa ngục A-tỳ, họ có thể đi tham quan, họ có thể đi khảo sát. Thế nên đối với lục đạo họ rất rõ ràng, rất sáng tỏ.

Nói cho quý vị biết, tình hình trong lục đạo cũng không phải là nhất định, mà chuyển biến theo ý niệm của chúng sanh. Đọa vào địa ngục A-tỳ, thời gian đó là tính bằng kiếp số, có thể nhanh chóng thoát ra được hay không? Có thể, chỉ cần một niệm thiện là thoát ra được; nếu bạn chấp trước kiên cố, không thể khởi một niệm thiện thì thời gian sẽ rất dài. Không có pháp nhất định, cần phải biết điều này, pháp không có pháp nhất định. Cho nên Phật có pháp nhất định để nói hay không? Không có, Phật cũng không có pháp nhất định để nói, mà là pháp sống động. Thế nên nguyên tắc thuyết pháp của Phật là dạy theo căn cơ, ý niệm của bạn chuyển đổi thế nào thì ngài dạy bạn thế đó, là sống động, không phải chết cứng, đây gọi là trí tuệ chân thật, không phải cứng nhắc, mà uyển chuyển sống động. Thế nhưng chúng sanh trong ác đạo chấp trước kiên cố, gặp được Phật Bồ-tát, Phật Bồ-tát khuyên họ có chịu nghe không? Không nghe, họ không tiếp nhận, không tiếp nhận thì tiếp tục chịu tội. Chỉ cần họ có một niệm ăn năn thì Phật Bồ-tát lập tức hiện tiền, các ngài từ bi đến cực điểm. Bạn khởi một niệm “con muốn học”, muốn học thì Bồ-tát liền đến dạy bạn, bạn không có ý niệm này thì Bồ-tát không hiện tiền. Bạn không có ý niệm này song thỉnh thoảng các ngài vẫn hiện ra một chút để dẫn dắt bạn, dẫn dụ bạn, bạn thấy rồi thật sự muốn học, thật sự muốn học thì các ngài liền đến. Hết thầy chư Phật Bồ-tát từ đâu đến? Nói với quý vị, từ tự tánh biến hiện ra. Trong Tam thời hệ niệm, bạn xem trong sách của ngài Trung Phong nói “tự tánh Di-đà, duy tâm Tịnh độ”, bạn liền biết được A-di-đà Phật từ đâu mà có? A-di-đà Phật là tâm của chính mình biến hiện ra, tâm của bạn chưa bao giờ rời khỏi bạn, trước giờ mọi lúc mọi nơi chưa từng rời xa bạn, cho nên bạn niệm một niệm thì Phật liền hiện tiền. Ngày nay chúng ta niệm A-di-đà Phật, có niệm nhưng sao A-di-đà Phật không hiện? A-di-đà Phật có hiện tiền, ngài thật sự đã hiện tiền, đã nhận được cảm ứng, nhưng vì sao chúng ta không nhìn thấy? Bản thân chúng ta có nghiệp chướng, phải biết rằng chính mình có nghiệp chướng. Những việc này đều là năm xưa đại sư Chương Gia nói cho tôi biết, nếu tiêu trừ được nghiệp chướng thì thực sự bạn muốn thấy tướng gì thì ngài sẽ hiện ra tướng ấy.

Tôi nhớ lần đầu tiên tôi đến Hồng Kông giảng kinh là năm 1977, giảng kinh khi đó không có giảng đường lớn như thế này, quý vị đến tham quan thư viện Phật giáo Trung Hoa thì sẽ biết, đó là một căn phòng trong ngôi nhà, là phòng khách. Căn phòng nhỏ ấy đại khái lớn hơn phòng thu hình này một chút, hơn trăm người chen nhau, đông nghẹt phòng, không thể đi lại được. Thời đó rất nhiều pháp sư đến Hồng Kông nghe kinh, pháp sư Thánh Nhất cũng thường đến nghe. Khi đó Đại Lục chưa hoàn toàn mở cửa, nhưng có thể vào, thầy ấy đến Đại Lục. Pháp sư Nhân Đức ở núi Cửu Hoa mời thầy ấy giảng kinh Địa Tạng, thầy đến hỏi tôi có đi được không, thầy ấy sợ. Tôi nói rất khó được! Nếu đã có duyên thì thầy cứ đi, có lẽ về sau duyên không còn nữa, hãy nắm lấy cơ hội, mau chóng lên đường. Thầy ấy đã đi, giảng kinh một tháng, rất thận trọng, rất cẩn thận, sợ nói sai. Thầy giảng kinh toàn bộ đều viết bản thảo, dựa vào bản thảo mà giảng. Thầy có đưa cho tôi xem bản thảo này, tôi cũng rất thích. Thầy từng có ba vị đồng tham đạo hữu là người xuất gia, lần đầu đến núi Phổ Đà, lễ bái Bồ-tát Quán Âm, đến động Triều Âm, ba người họ đều ở ngoài cửa động lễ bái. Họ lạy nửa tiếng đồng hồ thì Bồ-tát Quán Âm xuất hiện, ba người đều thấy được. Khi trở về trên đường trò chuyện với nhau, ai nấy đều hoan hỷ, “thầy có thấy không? Tôi đã nhìn thấy ngài. Thầy nhìn thấy hình dáng thế nào?” Ba người nhìn thấy ba hình dáng khác nhau. Pháp sư Thánh Nhất nhìn thấy giống như Bồ-tát Địa Tạng đội mũ tỳ-lô, toàn thân sắc vàng ròng, ngài hiện tướng này; vị pháp sư thứ hai nhìn thấy giống như Bạch Y Quán Âm, Bạch Y Quán Âm mà chúng ta thường vẽ; vị thứ ba nhìn thấy tướng tỳ-kheo xuất gia, ngài hiện tướng xuất gia. Ba người đều thấy ba hình tướng hiện ra không giống nhau. Bồ-tát tùy theo tâm chúng sanh mà ứng với khả năng lĩnh hội của họ, tâm của mỗi người không giống nhau, sự thành khẩn không giống nhau, thanh tịnh không giống nhau, từ bi không giống nhau, nên cảm ứng sẽ khác nhau. Đây là tướng cũng không có tướng nhất định, ba người nhìn thấy không giống nhau, cho nên chúng ta phải biết điều này. Bạn biết tất cả pháp không có pháp nhất định, thiên biến vạn hóa, vậy bạn còn chấp trước chúng làm gì, bạn còn phân biệt chúng làm gì? Cho nên Phật dạy chúng ta, không phân biệt, không chấp trước, không khởi tâm, không động niệm, đây là chánh quán, là cách nhìn chính xác. Tức là không còn một chút ý kiến nào của mình thì bạn mới thấy được sự dao động ở bên ngoài, ý niệm của mỗi người bên ngoài đều dao động, cho nên họ hiện ra tướng không giống nhau. Đây chính là pháp không có tính nhất định.

Chúng ta lại xem nhân thứ ba: *“Theo duyên mà khởi, tức là nói các pháp theo duyên mà khởi, phụ thuộc lẫn nhau. Duyên khởi của pháp giới có vô lượng nghĩa,*

lược nêu mười nghĩa mới thành duyên khởi, cho nên nói ‘theo duyên mà khởi’ vậy.’

Duyên khởi là gì? Tất cả pháp từ đâu mà có ? Tất cả pháp ngay thể chính là không, trọn chẳng thể được, A-la-hán biết được chân tướng sự thật này, Bích-chi Phật cũng biết, dễ dàng hiểu rõ. Cho nên trí tuệ mà A-la-hán đạt được gọi là nhất thiết trí, tức là biết được tất cả pháp đều là không, đều là giả, trong kinh Kim Cang nói “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, “tất cả pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”, A-la-hán chứng được. Cho nên biết tướng chung của tất cả pháp, tướng chung chính là không, trong kinh Bát-nhã nói “tất cả pháp không sở hữu, sau cùng không, không thể được”, A-la-hán biết được tướng chung. Thế nhưng tướng ấy sanh khởi như thế nào thì họ không biết. Điều này gọi là “đạo chủng trí”, đạo là đạo lý, do đạo lý gì mà sanh khởi; chủng là đủ loại, đủ loại pháp chính là hết thảy các pháp do đạo lý gì mà sanh khởi, đây là nói về duyên khởi. Cho nên điều này nói cho chúng ta cái gì ? Đạo chủng trí. Đạo chủng trí là trí tuệ của Bồ-tát, Bồ-tát biết được, biết được tướng này từ đâu mà có, cũng biết được tướng chung của nó, thế nên Bồ-tát cao minh hơn A-la-hán một bậc.

Pháp duyên khởi rất phức tạp, trong kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta, việc sanh khởi của tất cả pháp có vô lượng nhân duyên, trong kinh đức Phật dạy về bốn duyên sanh khởi các pháp, tức là quy nạp vô lượng nhân duyên thành bốn loại lớn, đây là nhằm tiện lợi cho việc dạy học mà lập nên, ngài đã quy nạp thành bốn loại lớn gồm: thân nhân duyên, sở duyên duyên, vô gián duyên, tăng thượng duyên, bốn duyên này đều rất phức tạp. Thân nhân duyên là tự tánh, thông thường chúng ta có thể hiểu được. Sở duyên duyên thì quá phức tạp, sở duyên duyên là gì? Là khởi tâm động niệm của chúng ta trong từng sát-na, ý niệm này muôn vàn khác biệt, cùng một ý niệm nhưng mạnh yếu không giống nhau, tiếp nối không giống nhau. Thế nhưng cảnh giới bên ngoài đều bị ảnh hưởng, bất luận ý niệm của chúng ta là gì, dù vô tình hay cố ý, phải biết rằng ý niệm giống như tín hiệu được phát ra, chúng ta không ngừng phát tín hiệu, cũng không ngừng tiếp nhận. Tín hiệu tiếp nhận từ bên ngoài ảnh hưởng đến chính mình, tín hiệu mà chúng ta phát ra cũng ảnh hưởng đến người khác. Không những ảnh hưởng đến người khác, mà còn ảnh hưởng đến cây cối hoa cỏ, ảnh hưởng đến núi sông đất đai, lại nói cho quý vị biết, ảnh hưởng đến tận hư không khắp pháp giới. Vì sao vậy? Trước đây chúng ta không hiểu, nhưng sau khi học Hoàn Nguyên Quán thì biết được. Trong Hoàn Nguyên Quán nói với chúng ta, bất luận là vật chất, bất luận là tinh thần, nó đều là một hiện tượng dao động sóng, dao động sóng này dù nhỏ đến đâu, yếu ớt cỡ nào thì phạm vi ảnh hưởng của nó bao

lớn? Trong Hoàn Nguyên Quán nói về ba thứ trọn khắp, thứ nhất là trọn khắp pháp giới, điều này có đáng sợ không? Một ý niệm cực kỳ nhỏ bé, Bồ-tát Di-lặc nói là một phần 320 ngàn tỷ của một khảy ngón tay, một niệm trong thời gian của một khảy ngón tay trọn khắp pháp giới.

Chúng ta không ngờ tới, ngày nay nhà khoa học lượng tử cũng không ngờ tới, tôi chưa từng nghe họ nói như vậy. Họ chỉ nói khởi tâm động niệm của chúng ta sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của thân tâm mình, sẽ ảnh hưởng đến tâm trạng không ổn định của mình, sẽ ảnh hưởng đến những người xung quanh, những người trong gia đình, sẽ ảnh hưởng đến hiện tượng vật chất ở bốn phía xung quanh, chúng đều bị ảnh hưởng. Họ cũng nói nếu là bên ngoài thì sẽ ảnh hưởng đến cây cối hoa cỏ, sẽ ảnh hưởng đến núi sông đất đai, nhà khoa học chỉ nói đến đây. Vẫn chưa nói đến chúng ta còn ảnh hưởng đến tinh cầu khác, ảnh hưởng đến tinh hệ khác, họ chưa nói đến. Trong Phật pháp đã nói đến, bạn ở đây khởi một ý niệm thì khắp pháp giới hư không giới đều biết cả, họ đều nhận được thông tin này. Cho nên thông tin này bất luận là vô tình hay cố ý, bất luận là niệm thiện hay niệm ác, hễ bạn khởi một niệm thì chúng ta biết rằng khắp pháp giới hư không giới, chư Phật Bồ-tát đều nhận được hết. Ý niệm của các ngài khởi lên đều là chánh, đều là tốt, chúng ta cũng nhận được. Nếu các ngài không khởi những ý niệm này thì thế giới này của chúng ta đã sụp đổ từ lâu, không còn nữa rồi, chúng ta nhận ân đức từ các ngài. Hiện nay các ngài lấy mặt thiện mặt chánh truyền đến chúng ta, nếu chúng ta cũng dùng mặt tích cực để hồi đáp thì tốt rồi, nhiều tai nạn trước mắt chúng ta đều giảm nhẹ được, đều hóa giải được, nhà khoa học lượng tử đã khẳng định đạo lý này, họ nói sự thật đúng là như vậy. Cho nên trong thế giới tai nạn trùng trùng này, họ đã cho chúng ta niềm tin, cho chúng ta hy vọng, chúng ta có năng lực điều chỉnh nếp sống xã hội và môi trường tự nhiên tốt lên, điều chỉnh trở lại bình thường.

“Theo duyên mà khởi”, đại sư Thanh Lương rất từ bi, ngài đã nói cho chúng ta 10 điều, đề mục chung của 10 điều này là “mười nghĩa duyên khởi”, mười điều này chính là nói rõ ràng tường tận một điều này. Bạn xem đây là trí tuệ của Bồ-tát, các ngài biết vũ trụ này là như thế nào, đây đều là phần trích dẫn trong Hoa Nghiêm Kinh Sớ Sao, tức sớ sao của đại sư Thanh Lương. *“Duyên khởi tức là nói nhân duyên sanh khởi của các pháp, chúng nhiếp trì nhau, đan xen nhau mà không trở ngại nhau, được chia làm mười loại để giải thích nghĩa của mười huyền môn trước đó.”* Thực ra mà nói thì đây chính là giải thích ý nghĩa của nhân thứ ba mà chúng tôi đã giảng

trước đó. Loại thứ nhất là: “*Nghĩa của các duyên khác nhau. Các duyên khác nhau tức là nói duyên khởi của các pháp mỗi cái đều khác nhau. Các pháp đều phụ thuộc lẫn nhau, nhưng thể và dụng phải khác biệt, không xen tạp lẫn lộn nhau thì mới hình thành duyên khởi. Kinh nói: trong nhiều không có một tánh, cũng không có nhiều tánh trong một, đúng vậy!*” Đây là nói cho chúng ta điều thứ nhất. Trong kinh đức Phật thường nói đến duyên khởi, bạn thấy một sự việc có nhân, có duyên, có quả, ngài không nói là nhân khởi mà ngài nói duyên khởi. Vì sao không nói nhân? Nhân muốn trở thành quả thì ở giữa nhất định phải có duyên, nếu không có duyên thì nhân không thể biến thành quả. Giống như một hạt dưa, hạt dưa muốn kết thành quả dưa, đây là quả, nếu hạt dưa này không có duyên, chúng ta để nó vào trong ly trà thì nó sẽ không có duyên, để 100 năm cũng không thể kết thành quả dưa. Duyên của nó là gì? Nó nhất định phải có đất, phải có phân bón, phải có không khí, phải có nước, phải có ánh nắng mặt trời, con người chăm sóc nó, đây là tăng thượng duyên, có đầy đủ những điều kiện này thì nó sẽ sinh trưởng rất tốt, nó sẽ nảy mầm, phát triển, ra hoa, kết quả, thiếu một thứ cũng không được. Vậy bạn liền hiểu duyên khởi của pháp giới là vô lượng nhân duyên, cho nên các duyên khác nhau, giống như ví dụ chúng tôi vừa nêu, hạt giống là nhân, là thân nhân, đất là duyên, đất và nước không giống nhau, nước và ánh nắng mặt trời không giống nhau, ánh nắng mặt trời và không khí lại không giống nhau, nó phải có đầy đủ những điều kiện này để sinh trưởng, duyên chính là điều kiện, phải có đầy đủ rất nhiều điều kiện thì nó mới có thể sinh trưởng.

Các pháp, pháp không giống nhau, duyên cũng không giống nhau. Mỗi người chúng ta đến thế gian này, đây là duyên. Nhân là gì? Nhân cơ bản là một thứ, là như nhau, chính là tâm hiện thức biến, điều này hoàn toàn giống nhau, tất cả pháp đều không ngoại lệ. Thế nhưng chúng ta đầu thai vào cõi người, chọn cha mẹ, đây đều là duyên phận, vì sao bạn chọn cặp vợ chồng này làm cha mẹ mình, sao bạn không chọn người khác? Trong kinh đức Phật giải thích cho chúng ta: cha mẹ và con cái có duyên, nếu không có duyên thì dẫu ở trước mặt cũng không nhìn thấy, cũng không tìm thấy. Duyên gì vậy? Phật nói có bốn loại duyên, thứ nhất là báo ân, trong đời quá khứ bạn có duyên với họ, cha mẹ này có ân với bạn, bạn gặp lại họ sẽ rất hoan hỷ, bạn đến để báo ân. Đứa trẻ đến báo ân sẽ rất tốt, đỡ phải lo, là con hiếu cháu hiền, nó sẽ rất thông minh, ngoan ngoãn nghe lời. Bạn hiểu đạo lý này rồi thì phải rộng kết thiện duyên với người, phải rộng kết ân huệ, vậy mới có nhiều người đến báo ân. Nhưng nếu là loại thứ hai - báo oán, trong đời quá khứ các vị là oan gia đối đầu, họ đến nhà bạn để báo oán, để báo thù, chuyện này phiền phức lớn, đứa trẻ này tương lai sẽ là con phá

nhà, nó sẽ khiến cho bạn nhà tan người mất, nó đến báo oán. Cho nên xã hội hiện nay, trẻ ngoan thì ít, trẻ hư thì nhiều, nguyên nhân do đâu? Bạn làm cha mẹ đối với người khác là bố thí ân đức nhiều, hay là ý niệm tự tư tự lợi, muốn chiếm phần hơn của người nhiều? Đạo lý là ở chỗ này.

Thứ ba là đòi nợ, bạn thiếu tiền nó, nhưng không nợ mạng nó, nó sẽ không đòi mạng bạn, nhưng tiền bạn kiếm được thì phải trả cho nó, là quỹ đòi nợ. Nếu thiếu nợ ít, đứa trẻ được nuôi lên ba lên bốn sẽ chết, vì sao vậy? Bạn thiếu bao nhiêu tiền thì tốn bấy nhiêu đó thôi, đòi hết nợ thì nó đi, nó không có tình cảm gì với bạn hết, bất kể bạn yêu thương nó cỡ nào, nó cũng không có tình cảm với bạn. Nếu thiếu nợ nhiều, có thể nó phải đòi đến năm 10, 20 tuổi, bạn nuôi nó đến tốt nghiệp đại học, lấy được học vị tiến sĩ xong thì ra đi, đó là đòi nợ nhiều. Thứ tư là trả nợ, đứa trẻ này thiếu nợ cha mẹ, cho nên nó chăm lo đời sống vật chất cho cha mẹ rất tốt. Cũng phải xem nó thiếu bao nhiêu, thiếu nhiều thì phải trả nhiều, nó sẽ chăm lo đời sống vật chất cho cha mẹ rất chu đáo; nếu thiếu nợ ít, đối với đời sống của cha mẹ, nó miễn cưỡng cung cấp cho bạn đủ ăn là được, sẽ không cho bạn dư nhiều, sẽ không cho bạn cuộc sống quá tốt. Sự việc này chúng tôi đều tận mắt nhìn thấy, họ xem cha mẹ thế nào? Gần giống như người giúp việc vậy, cha mẹ lớn tuổi cũng cần có người giúp việc chăm sóc, thế nhưng lại bị đối đãi giống như người giúp việc, tiền sinh hoạt hằng tháng bị tính toán chặt chẽ. Người chưa học Phật thì không biết, học Phật rồi sẽ biết đây là trả nợ, trong đời quá khứ cha mẹ thiếu nợ nó không nhiều, cho nên nó trả lại rất ít. Đức Phật nói nếu không có bốn duyên này thì họ sẽ không đến gia đình bạn.

Sau khi học Phật, vậy với gia đình phải làm sao? Phật nói với chúng ta, hãy chuyển những nghiệp duyên này thành pháp duyên. Phải dạy, bạn phải dạy họ cho tốt, dạy luân lý, dạy đạo đức, dạy nhân quả, hóa giải những oan nợ trong đời quá khứ thành pháp duyên. Bạn xem, chẳng phải những điều đang học đây sao? Không có pháp nhất định, các pháp không có pháp nhất định, xem bạn biết chuyển đổi hay không. Khi Phật pháp chưa truyền vào Trung Quốc, tổ tiên chúng ta đã biết đạo lý này, cho nên tổ tiên xem trọng giáo dục lắm, giáo dục lắm chính là thay đổi duyên. Thế nên không phải không thể thay đổi duyên, đổi được. Bạn dạy họ, chuyển đổi được họ thì bạn đã bố thí đại ân đại đức cho họ rồi. Vì sao vậy? Họ vốn dĩ là báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ, hiện nay bạn đã chuyển đổi được họ, dạy họ trở thành hiền nhân, trở thành thánh nhân, trở thành Phật Bồ-tát, ân đức này lớn biết bao. Trước

đây học Phật, các pháp sư đại đức mỗi ngày đều dạy học, mỗi ngày đều giảng kinh, cho nên người học Phật mỗi ngày thật sự giác ngộ, “học mà thường làm được, chẳng phải vui lắm sao!” Hiện nay Phật giáo không còn như vậy nữa, chúng ta phải biết điều này, Phật giáo không còn nữa thì con người thật đáng thương, giống như đi biển mà không có ngọn hải đăng, bạn mò mịt trong biển lớn, không có phương hướng, khổ biết bao.

Chúng ta hiểu rõ chân tướng sự thật này liền biết cô thánh tiên hiền không hề có tâm ích kỷ, có tâm ích kỷ thì sao có thể thành thánh thành hiền, sao có thể thấy tánh, sao có thể thấy được chân lý, tự tánh và chân lý ở ngay trước mặt, nhưng nếu bạn có chút tâm ích kỷ thì sẽ không thấy được. Cho nên buộc phải buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước, bạn mới có thể thấy tánh, bạn mới có thể thấy được chân lý, bạn mới hiểu được đời này mình làm người thì phải làm được luân lý, đạo đức, nhân quả, đây là gì? Đây là sự nghiệp của Phật Bồ-tát, sự nghiệp của thánh hiền, như vậy mới thật sự là bố thí ân đức đối với xã hội, đối với tất cả mọi người. Đạo lý này không hề khó hiểu, nó có độ sâu nhất định, nhưng không hề khó hiểu. Ngày nào cũng học, huân tập thời gian dài thì sẽ giác ngộ. Giác ngộ rồi thì hạnh phúc, sức khỏe, tuổi thọ của mình đều nằm trong tay chính mình. Bạn có thể thay đổi chính mình, bạn có thể thay đổi gia đình, thay đổi sự nghiệp, thay đổi xã hội, thay đổi núi sông đất đai. Điều này đã được nhà cơ học lượng tử chứng minh, rất khó được. Nếu không có chứng minh khoa học, chúng tôi giảng về những điều này sẽ không dễ dàng, may mà các nhà khoa học đã làm chứng cho chúng tôi. Đây là nói rõ duyên khởi của các pháp mỗi cái đều không giống nhau, chúng tôi lấy con người làm thí dụ, lại lấy thực vật làm thí dụ, lấy cây cối hoa cỏ làm thí dụ, lấy núi sông đất đai làm thí dụ, bạn quan sát kỹ sẽ hiểu rõ, ở trong đây khai trí tuệ. Chúng ta đối với người, đối với việc, đối với tất cả vạn vật, bạn làm thế nào mới có thể đạt được thuần chánh, không tà.

“Các pháp đều phụ thuộc lẫn nhau, nhưng thể và dụng phải khác biệt, không xen tạp lẫn lộn nhau thì mới hình thành duyên khởi.” Duyên khởi có quy luật, ai định ra quy luật này? Đây là tánh đức, nói theo người hiền nay thì gọi là quy luật của đại tự nhiên. Ví dụ con người, chúng ta tư duy kỹ về vấn đề này, đến nay các nhà khoa học vẫn chưa thể giải thích. Con người đến đâu thai, linh hồn đi đến đâu? Nó dung hợp thành một thể với tinh cha huyết mẹ, đó là một tế bào, vì sao tế bào này ở trong tử cung lại phát triển thành một cơ thể phức tạp như vậy? Bên ngoài có mắt tai mũi lưỡi thân, bên trong có lục phủ ngũ tạng, vì sao nó phát triển mà không có mảy may

kiếm khuyết nào? Chúng ta nhìn từ phương diện vật chất, bạn thấy tinh trùng và trứng, bạn xem trong đó có cái gì? Bạn không tìm thấy. Đó là vật chất, bên trong bắt buộc phải có tinh thần, đầu thai nghĩa là linh hồn đi vào bên trong, Phật pháp gọi là thần thức, Pháp tướng tông gọi là a-lại-da, a-lại-da của linh hồn này đi vào trong. Cho dù ở trong trạng thái này, thuật thôi miên quả thật không thể nghĩ bàn! Thôi miên xong bèn tiến vào trong đó, họ có thể cảm nhận, họ biết được hoàn cảnh sống trong đó, họ có thể nói ra, đúng là không thể nghĩ bàn. Nhà khoa học phương Tây đã làm qua thực nghiệm này, họ nói ra kết luận cho chúng ta, người xưa Trung Quốc nói về thai giáo rất có đạo lý, tuy chưa thành hình dạng một con người nhưng nó đã cảm nhận được khởi tâm động niệm của người mẹ, việc ăn uống và sinh hoạt của người mẹ ảnh hưởng đến nó.

Người Trung Quốc chúng ta, tôi tin rằng vấn đề thai giáo, tuyệt đối không phải từ bà Thái Nhậm mới bắt đầu, Thái Nhậm là mẹ của Chu Văn Vương, tuyệt đối không phải bắt đầu từ bà, trước thời của bà nhất định đã có rồi. Điều này chứng tỏ từ thời xa xưa, tổ tiên Trung Quốc chúng ta đã hiểu được đạo lý này, đã biết được chân tướng sự thật này, cho nên mới xem trọng thai giáo như vậy. Cổ thánh tiên hiền, bạn xem dạy trẻ thơ, họ đã viết những đạo lý lớn này vào phần đầu của Tam Tự Kinh, đây không phải là việc nhỏ, mà là việc lớn. Trẻ nhỏ đọc Tam Tự Kinh, ý nghĩa trong đó rất sâu, “người ban đầu, tánh vốn thiện”, câu này có tuyệt hay không? Đây là nói về tự tánh. Thiện đó là gì? Thiện chính là vạn đức vạn năng trong tự tánh. Cũng chính là ngày nay các nhà khoa học gọi là một photon nhỏ, một hạt photon nhỏ này nhỏ hơn rất nhiều so với tinh trùng và trứng, không thể so sánh được, mắt thịt đương nhiên nhìn thấy được tinh trùng, nhưng phải dùng kính hiển vi cao độ mới nhìn thấy, trong đó có những gì? Có thông tin của toàn bộ vũ trụ, đều ở trong đó. Cho nên bạn biết, trứng được thụ tinh, bên trong đó chứa đầy đủ thông tin của toàn bộ vũ trụ, nếu bạn bồi dưỡng nó thật tốt thì lẽ nào không thể bồi dưỡng ra một vị thánh nhân? Nếu bạn hiểu đạo lý này mà bồi dưỡng nó thì có thể bồi dưỡng ra một vị Phật. Vì sao vậy? Họ vốn là Phật, họ vốn là thánh nhân. Đây chẳng phải là do gặp duyên mà từ từ lớn lên không giống nhau đó sao? Do duyên khác nhau.

Người mẹ phải hiểu được đạo lý này, nghĩa là từ khi mang thai, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều phải như lý như pháp, đứa trẻ này hoàn toàn được hun đúc bằng chánh khí, cho nó hoàn cảnh tốt, sau khi đứa trẻ chào đời thì người mẹ làm tấm gương tốt cho nó. Chúng ta biết giáo dục cảm rỗi là ba năm, tức 1.000 ngày, từ khi

trẻ chào đời cho đến ba tuổi, đây là thời điểm then chốt. Không phải là dạy nó đọc Đệ Tử Quy, mà cha mẹ phải thực hành Đệ Tử Quy cho nó thấy, thân giáo, không phải ngôn giáo. Nó vừa chào đời, mở mắt ra liền biết nhìn, tai nó biết nghe, nó đã và đang bắt chước, đang học tập. Nói thật ra, không phải lúc chào đời nó mới bắt chước, học theo, mà khi ở trong tử cung của mẹ đã bắt chước và học tập rồi, điều này mọi người không biết. Nếu không có thuật thôi miên thời cận đại thì chúng ta cũng không biết, nếu chúng ta chỉ nghe lời đức Phật nói trong kinh, chúng ta sẽ cho là thần thoại, rất ít người có thể tin tưởng. Sau khi thuật thôi miên xuất hiện thì chúng ta tin tưởng, đức Phật thật sự quá giỏi, vì sao hoạt động của một đứa trẻ trong tử cung người mẹ mà ngài cũng biết? Điều này có trong kinh điển, cứ mỗi bảy ngày thì thai nhi trong tử cung lại có sự thay đổi, Phật đã nói rất rõ ràng, thật không ngờ! Tại sao ngài biết được vậy? Cho nên khi thành Phật rồi thì đúng là không gì không biết, không gì không thể. Bạn không hỏi ngài thì ngài trống rỗng, nếu bạn hỏi ngài thì điều gì ngài cũng biết, ngài sẽ giảng giải cho bạn rõ ràng sáng tỏ.

Cho nên không hề có một chút tạp, một chút loạn nào. Thành duyên khởi chính là kết quả đã hiện tiền. Thế nên ý niệm không thể nghĩ bàn, ý niệm xác thực là làm chủ tất cả, ý niệm của con người không thể không chánh. Trong Phật pháp, chúng ta khởi tâm động niệm không trái ngược với Đệ Tử Quy, không trái ngược với Cảm Ứng Thiên, không trái ngược với Thập Thiện Nghiệp, đây chính là chánh. Ba cái rễ Nho Thích Đạo, đây là văn hóa truyền thống Trung Quốc, sau khi cắm chắc ba cái rễ này rồi, học ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức của nhà Nho, đó là gì? Là nền tảng của thánh hiền, đều cần cha mẹ và thầy giáo làm tăng thượng duyên, quan trọng nhất là phải làm gương cho trẻ thấy. Có nền tảng này rồi, lại có duyên gặp được Phật pháp thì sẽ từ thánh hiền chuyển thành Phật Bồ-tát, trong Phật môn gặp được bạn lành, gặp được thầy tốt. Người thời nay rất đáng thương, không biết mình đến thế gian này để làm gì, thật đáng thương! Đến thế gian này tự tư tự lợi, tranh danh đoạt lợi, đến thế gian này để làm gì vậy? Đến thế gian này tạo ác nghiệp, vậy chuẩn bị đến đâu? Chuẩn bị đến ba đường ác, bạn nói xem có oan uổng hay không? Trong Phật pháp nói bạn được thân người thì bạn nên làm việc gì? Ở nhân gian tu hành cho tốt để nâng cao, nâng cao hướng thượng, đời này ở cõi người, đời sau đến cõi trời, trời có 28 tầng trời, lần lượt nâng cao, sau đó lại ra khỏi lục đạo luân hồi, chứng quả A-la-hán, như thế mới không uổng một kiếp làm người. Nếu bạn không hiểu đạo lý này mà làm càn làm bậy, thuận theo tập khí phiền não của mình thì phiền phức lớn, đời sau của bạn ở ba đường ác. Ba đường ác khổ, thời gian ở ba đường ác dài, vì sao

vậy? Phải tiêu trừ sạch sẽ nghiệp chướng của mình, tiêu trừ hết rồi bạn mới ra khỏi ba đường ác, lại đến cõi người, đây là có được cơ hội lần nữa, bạn phải hướng thượng vươn lên. Nếu bạn không gặp được thiện duyên, bạn gặp phải những tập khí xấu, tập khí xấu của ba đường ác vẫn còn, lại gặp phải ác duyên thì phiền phức lớn, cho nên bạn ở cõi người được mấy ngày lại quay trở lại, lại quay về ba đường ác, không phải kinh Địa Tạng đã nói như vậy hay sao? Mới ra chưa được mấy ngày sao lại trở về rồi? Sự việc này chúng ta cũng thường thấy, cho nên Phật Bồ-tát thấy lỗi mà không trách, điều này cũng rất tự nhiên. Được thôi, bạn cứ chạy thêm mấy vòng, khi nào chạy mệt rồi thì bạn mới giác ngộ, không thể làm nữa, khổ quá rồi, không thể làm nữa, bạn mới nghĩ đến phải hướng thượng vươn lên. Niềm vui hướng thượng vươn lên đó, nói với quý vị, người thông thường hiện nay không cách nào tưởng tượng được, trong đó có niềm vui thật sự. Niềm vui từ việc ăn uống vui chơi ở thế gian, tôi thường ví nó với hút thuốc phiện, đó là chích ma túy, không phải là niềm vui thật sự, mà là tìm một chút kích thích. Nếu bạn học tam giáo Nho Thích Đạo, trong đây có niềm vui thật sự, cũng chính là nói, bạn có thể không làm trái luân lý, không làm trái đạo đức, không làm trái nhân quả, thì bên trong có niềm vui thật sự.

Đối với hoàn cảnh vật chất, cái đó không quan trọng, đó là gì? Đó là phước báo, là của bạn tu được, không phải của tự tánh. Nếu bạn thấy tánh thì tốt rồi, thấy tánh thì phước báo trong tự tánh sẽ hiện tiền, đúng như lời người xưa nói “lấy không hết, dùng không cạn”, phước báo đó là thật. Phước báo khi chưa thấy tánh là gì? Phước báo do tu mà có, tu tạm thời, vì không dùng được phước báo của tự tánh, nó không khởi tác dụng. Nó có, không hề mất chút nào, nhưng nó không khởi tác dụng, không lấy ra dùng được, đây là họ tu tạm thời. Phước báo này không ngoài tiền tài, thông minh trí tuệ, khỏe mạnh sống lâu, đức Phật dạy chúng ta phương pháp tu tạm thời này, tu bố thí, bố thí tài được giàu có, bố thí pháp được thông minh trí tuệ, bố thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu. Chúng ta thấy người mà ba loại phước báo này đều đầy đủ, đều viên mãn, trong lịch sử Trung Quốc có một người như vậy, là thật không phải giả, đó là hoàng đế Càn Long. Ông tự xưng mình là lão nhân thập toàn, đời quá khứ ông đã tu nhiều phước, chính là tu ba loại bố thí này. Bạn xem, sang như thiên tử, giàu có bốn biển, ông làm hoàng đế 60 năm, còn làm thái thượng hoàng 4 năm, trong lịch sử Trung Quốc nói đến người có phước, không ai hơn được ông. Trước Càn Long không có người như vậy, sau Càn Long cũng không có ai, nguyên nhân do đâu? Trong đời quá khứ, tuyệt đối không phải là một đời. Thông thường mà nói nếu không có 10 đời hành thiện thì chắc chắn không thể làm được người lãnh

đạo đất nước, lấy đâu ra phước báo lớn như vậy? Phước báo như Càn Long thì phải mấy chục đời tu hành mới hưởng được quả báo như thế. Nói cho quý vị biết, mấy chục đời tu hành, một đời làm hoàng đế thì hết sạch, phước báo liền hưởng hết. Hoàng đế Càn Long sẽ đi về đâu? Đời sau lại đầu thai đến cõi người, nhưng không huy hoàng như thế nữa. Vì sao vậy? Ông còn phước dư, hưởng hết phước báo rồi nhưng còn phước dư, giống như tập khí vậy, vẫn còn được làm người mấy lần ở nhân gian, đời sống cũng tạm ổn, nhưng đời sau kém hơn đời trước một chút. Nếu thật sự thông minh, giống như Thích-ca Mâu-ni Phật, Thích-ca Mâu-ni Phật là con vua, nếu ngài không xuất gia thì sẽ kế thừa vương vị, nói thật ra tuyệt đối cũng không thua gì Càn Long. Thích-ca Mâu-ni Phật nhiều đời nhiều kiếp tích lũy công đức, ngài sẽ làm hoàng đế tốt. Ngài đã biểu diễn cho chúng ta thấy, ngài chọn làm Phật, để đời này ở thế gian tu chứng được quả vị viên mãn rốt ráo, đây mới thật gọi là thông minh tuyệt đỉnh. Nếu chúng ta lảng lờ quan sát sự thị hiện này, chúng ta sẽ khai trí tuệ, sẽ không còn mê mờ trong dục vọng vật chất.

Một đời chứng được quả vị Phật viên mãn rốt ráo, đây là gì? Do duyên khác nhau. Càn Long tu phước báo lớn như thế, từ nhỏ sống trong hoàng cung, hiện nay gọi là tiếp nhận giáo dục của hoàng gia, ông đã đi con đường này. Thích-ca Mâu-ni Phật 19 tuổi rời khỏi gia đình, ra ngoài tham học, tiếp xúc với rất nhiều nhà tôn giáo, tiếp xúc với rất nhiều nhà triết học, tư tưởng của ngài đã thay đổi, hoàn cảnh không giống nhau! Ngài không trở về làm quốc vương nữa, sau khi khai ngộ ngài liền dạy học. Công đức dạy học rất lớn, nói cho quý vị biết, ba loại bố thí này đã đạt đến tột đỉnh. Thứ nhất là bố thí tài, Thích-ca Mâu-ni Phật không tiếp nhận bất cứ cúng dường nào, đó là gì? Bố thí nội tài, chính là thân thể, tinh thần, trí tuệ, sức lực, đây là bố thí. Quả báo của bố thí nội tài so với ngoại tài (tức tiền bạc) thì vượt hơn không biết bao nhiêu lần! Ngoại tài không thể so với nội tài, đây là bố thí nội tài. Mỗi ngày ngài giảng kinh dạy học là bố thí pháp, giúp người khác giải quyết những vấn đề nan giải là bố thí vô úy, mỗi ngày ngài làm công việc này, đã làm suốt 49 năm, viên mãn rồi. Bạn nói xem, cả đời ngài đã tích lũy công đức lớn cỡ nào! Không ai có thể sánh bằng. Vì sao ngài thị hiện như vậy? Là để chúng ta nhìn thấy. Ngạn ngữ xưa của Trung Quốc nói “trong nghề xem cách thức, ngoài nghề xem náo nhiệt”, người bên ngoài nhìn không ra, nhưng người trong nghề thì thấy rất rõ ràng, rất sáng tỏ. Sau khi bạn thấy rõ ràng rồi, bạn sẽ có lựa chọn, đây là gì? Lựa chọn của trí tuệ.

Có thể nói rằng tôi vô cùng may mắn, cũng là gặp duyên thù thắng, bản thân tôi không có năng lực lựa chọn, nhưng thầy giáo đã lựa chọn cho tôi. Tôi có một ưu điểm chính là nghe lời thầy, cho nên khi ở Đài Loan có thể quen biết ba vị thầy, ba thầy đã dạy tôi, tôi rất biết ơn! Khi đó tôi không hề cúng dường cho ba thầy, tức là không nộp một xu tiền học phí. Thầy Phương đặc biệt dành thời gian, tranh thủ ngày chủ nhật, mỗi chủ nhật dành hai tiếng đồng hồ, học sinh chỉ có một mình tôi. Khi đó cuộc sống của tôi rất khó khăn, thầy biết, tôi không có một xu tiền để cúng dường, tôi rất cảm ơn! Đối với đại sư Chương Gia cũng như vậy, tôi cũng không có một xu nào để cúng dường ngài, tôi theo ngài ba năm. Sau khi ngài viên tịch, tôi theo học với thầy Lý. Lúc đó tôi đã nghỉ việc, có khi thầy Lý còn phải giúp đỡ tôi, tôi thiếu quần áo hay thứ gì đó thì thầy mua cho tôi, thật không dễ. Các thầy đã chỉ cho tôi con đường thành Phật, nhờ vào đâu? Không gì khác ngoài việc nghe lời, làm theo 100%. Tôi có lòng tin đối với thầy giáo, có lòng tin đối với những tài liệu mà mình học, tin tưởng mình có thể học tốt; không dám nói là học rất tốt, chỉ có thể nói là học tốt. Đây đều nói về duyên, ba vị thầy của tôi, thiếu một người cũng không được, thiếu một người thì tôi không thể thành tựu. Sau cùng còn có người hộ trì nữa, điều này rất quan trọng. Ngày nay học điều xấu rất dễ, rất nhiều người sẽ giúp bạn; học điều tốt không hề dễ, rất nhiều người đổ kỵ bạn, rất nhiều người chướng ngại bạn, họ luôn muốn đánh gục bạn, cho nên điều này rất phiền phức. Phải gặp được hộ pháp tốt.

Đời này của tôi, khi xuất gia thì tôi chỉ sống ở chùa một năm, sau đó thì sao? Sau đó không thể ở trong chùa nữa, họ không cho tôi ở. Vì sao vậy? Tôi học giảng kinh nên họ không cần, bởi đạo tràng đó không phải là giảng kinh, mà là làm kinh sám Phật sự. Nếu bạn đến làm kinh sám Phật sự thì họ hoan nghênh, còn bạn muốn giảng kinh dạy học thì hãy đi nơi khác. Tôi không có chỗ nào để đi. Ở Đài Bắc có một đạo tràng nhỏ giảng kinh, cũng là của đồng học xuất gia của tôi - pháp sư Huệ Nhẫn, người Hồng Kông biết vị này, sau này thầy ấy đến Hồng Kông, thầy đã vãng sanh mấy năm trước. Thầy thành lập một đạo tràng nhỏ, rất nhỏ, thầy làm kinh sám Phật sự được một số tiền, mua được một trường mẫu giáo ở Mộc Sách, Đài Bắc, Đài Loan, thầy mời tôi đến đó giảng kinh. Tôi ở chỗ của thầy khoảng 10 tháng, bạn xem ý niệm liền thay đổi, thầy Lý thường nói tâm trạng thường thay đổi, tâm trạng của phàm phu thay đổi thất thường. Có một hôm thầy ấy đến nói với tôi, thầy muốn học giảng kinh, khi đó tôi đã học ở Đài Trung không ít năm, học được gần 10 năm ở Đài Trung. Thầy ấy hy vọng tôi đem những gì đã học được ở Đài Trung phải dạy lại cho thầy ấy biết trong vòng ba tháng, tôi làm gì có năng lực ấy? Cho dù tôi có năng lực

ấy, nhưng trong ba tháng chưa chắc thầy ấy học được. Nếu không được thì sao? Nếu không được thì tôi phải ra đi.

Thời gian tôi ở đó đã giảng mấy bộ kinh nhỏ, có một số thính chúng, quán trưởng Hàn chính là thính chúng khi đó. Tôi phát sinh khó khăn này và đã kể cho bà biết, bà rất có nghĩa khí, người phương Bắc, cảm thấy hơi bất bình, bà liền bàn với tôi, mời tôi đến nhà bà ở, dẫn tôi về nhà xem. Nhà của bà là một căn nhà riêng biệt kiểu tây, căn nhà hai tầng riêng biệt kiểu tây, con trai bà ở tầng trên, có ba phòng, tôi đến đó xem. Sau khi xem xong thì dẫn bà về Đài Trung gặp thầy Lý, xin thầy Lý chỉ dạy, thầy Lý đã đồng ý, cho nên tôi đến ở nhà của bà. Quý vị phải biết, tôi đã ở nhà bà 17 năm, bà giúp tôi tìm chỗ giảng kinh, mượn phòng làm việc của bạn bè, thuê phòng của người khác, cho nên chúng tôi giảng kinh không có chỗ cố định, ở chỗ này giảng hai ba tháng lại phải đổi chỗ khác. Đi thuê phòng, bạn bè của bà mời một số người đến nghe kinh. Sau đó người nghe kinh dần dần nhiều hơn, 17 năm sau tôi mới có một thư viện nhỏ. Thư viện đó đại khái lớn gấp ba lần phòng thu hình này, thế là chúng tôi có một đạo tràng nhỏ ở Đài Bắc. Bà đã giúp tôi 30 năm, chăm sóc 30 năm mới có sự thành tựu này. Tôi ở nhà của bà, nên không có ai can thiệp, mỗi ngày tôi đều lên bục giảng, luyện tập mỗi ngày, mài dũa trăm ngàn lần. Nếu không có duyên này thì không còn cách nào, khi đó chỉ có hai con đường, một là đi làm kinh sám Phật sự, hai là hoàn tục, chỉ có hai con đường, không còn cách nào khác, bạn nói khó khăn biết bao. Tôi chịu nhiều vất vả như thế, cho nên tôi phát tâm giúp những người trẻ tuổi, người trẻ tuổi nào thật sự thích giảng kinh thuyết pháp thì tôi sẽ cúng dường, tôi đến hộ trì. Cho nên, người thật sự thành tựu bạn học tập giảng kinh thuyết pháp thì không có đâu. Làm kinh sám Phật sự thì có tiền, đều hướng về việc kiếm tiền thì xong rồi. Đồng tiền thời xưa, tổ tiên của chúng ta có trí tuệ, đồng tiền thời xưa hình tròn, ở giữa có lỗ hình vuông, hình dạng của nó giống cái gì? Giống như cái gong, khi phạm tội phải đeo gong vào cổ, tạo ra hình dáng này nhằm dạy bạn khi thấy tiền, phải biết rằng nó không phải là thứ tốt, không thể không cần tiền, nhưng phải hết sức cẩn thận, cho nên nó có dụng ý. Bạn thấy chữ “tiền” này, về mặt văn tự, người Trung Quốc tạo chữ, bên này là chữ “kim”, bên kia là hai con dao, hai con dao nghĩa là gì? Hai người đang tranh nhau, nhìn thấy văn tự này tức là bảo bạn phải hết sức cẩn thận, đây không phải là thứ tốt. Nếu người mà chui vào trong mắt tiền thì xong rồi, phía bên kia của mắt tiền chính là địa ngục A-tỳ. Bạn phải biết, cái lỗ vuông ở giữa hình tròn đó chính là cửa địa ngục, sao bạn lại chui vào đó? Ngày nay in thành ngân phiếu, thành tiền giấy, ai dùng tiền giấy vậy? Quý dùng chứ không phải người

dùng. Thế nên bạn mới biết rằng người xưa rất có trí tuệ, người thời nay không thể nào sánh bằng.

“Kinh nói”, kinh ở đây là chỉ cho kinh Hoa Nghiêm. Kinh Hoa Nghiêm nói “trong nhiều không có một tánh, cũng không có nhiều tánh trong một”, chúng ta thường nói một và nhiều không hai, một cũng không hẳn là một, nhiều cũng không hẳn là nhiều. Ở đây nói tất cả pháp là vô tánh, tánh này không phải là chân tánh, tánh này là nói về tánh chất của mỗi sự việc, cũng biến hóa vô cùng. Chúng ta phải ứng phó ra sao? Phật bảo chúng ta, không khởi tâm, không động niệm, pháp vốn như vậy, tất cả pháp vốn là như vậy. Do các duyên khác nhau, chúng ta thấy động vật, con người có duyên của con người, súc sanh có duyên của súc sanh, chủng loại của súc sanh rất nhiều, duyên của mỗi loài đều khác nhau, thực vật cũng có rất nhiều loại, cũng đều không giống nhau, ngay cả núi sông đất đai cũng khác nhau, do các duyên khác nhau, cho nên nó mới có thể hình thành. Thế nhưng nói tóm lại một câu, ý niệm của con người, ý niệm của con người nếu tốt thì duyên của bạn sẽ thù thắng. Gia đình bạn, người trong nhà vốn là do báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ mà đến, rất phức tạp, nếu ý niệm của bạn chánh, tiêu chuẩn của chánh là luân lý, đạo đức, thật sự là khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều có thể tương ưng với nhân nghĩa lễ trí tín, tương ưng với lễ nghĩa liêm sỉ, tương ưng với trung hiếu nhân ái tín nghĩa hòa bình, thì ý niệm này của bạn thuộc về chánh, đạt đến chỗ chánh, tất cả những điều bất chánh sẽ bị bạn ảnh hưởng, thay đều biến thành chánh. Tuy người tà nhiều nhưng tà không thắng chánh, chỉ cần bạn giữ được ý niệm chánh thì toàn bộ những tà niệm xung quanh sẽ được bạn dẫn dắt trở thành chánh.

Trong Phật pháp chính là tam học, lục hòa, tam quy, ngũ giới, thập thiện, hiện nay chúng tôi thêm vào sa-di luật nghi, cộng với lục độ và Phổ Hiền thập nguyện thì đủ rồi, nắm vững những cương lĩnh và tiêu chuẩn này thì ý niệm của người xuất gia sẽ được chánh, chánh này là căn cơ của Phật Bồ-tát. Làm thế nào để thành tựu? Thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, bạn sẽ được tam-muội, bạn sẽ khai ngộ. Người xưa như vậy, người thời nay cũng không ngoại lệ, đều có thể làm được. So duyên của người thời nay với duyên của người xưa, thì duyên của người xưa tốt hơn, xã hội thời xưa an định, rất ít cám dỗ, chính phủ có trách nhiệm bảo hộ nếp sống xã hội thuần chánh, nếp sống sai trái thì chính phủ sẽ can thiệp. Ngày nay thì không được, ngày nay là dân chủ tự do mở cửa, không có ai chịu trách nhiệm về nếp sống xã hội, không có ai lo tới, cho nên xuất hiện tà tri tà kiến. Hiện nay giá trị quan đã điên đảo, xem tà

pháp thành chánh pháp, xem chánh pháp là tà pháp, do vậy con người liền gặp tai nạn. Núi sông đất đai cũng bị ảnh hưởng, cho nên động đất, bão tố, sóng thần, núi lửa phun trào, nhiệt độ của trái đất tăng lên, cái gọi là thảm họa thiên nhiên, thật ra mà nói đều do tâm thái của cư dân sống trên trái đất thay đổi kịch liệt, dẫn đến xảy ra những hiện tượng này.

Ngày nay những hiện tượng này đã đạt đến mức độ vô cùng nghiêm trọng. Hình như năm ngoái, bộ phim “2012” của Mỹ được chiếu toàn cầu, tôi cũng đi xem, đã lâu lắm rồi tôi không xem phim, tôi bị họ lôi đi xem. Xem xong tôi nói với mọi người, đây là lời cảnh cáo của ông trời dành cho nhân loại, hãy mau quay đầu, nếu không quay đầu thì trái đất có thể xảy ra tình trạng giống như trong phim, những hiện tượng này sẽ xảy ra. Tôi cũng gặp được nhân duyên khó được, đoàn tôn giáo của Malaysia, hồng y giáo chủ của Thiên chúa giáo phát động chuyến đi đến Vatican thăm đức giáo hoàng. Họ mời tôi cùng đi, tôi cũng nhân cơ hội này đến Ý một chuyến. Đặc biệt dành thời gian đến tham quan thành phố cổ Pompeii ở phía nam La-mã, lái xe khoảng 3 tiếng đồng hồ. Đây là một thành phố cổ, 2.000 năm trước núi lửa phun trào, núi lửa cách thành phố này 7 km. Không biết hiện nay nó có đang bốc khói hay không? Tôi đã thấy ngọn núi lửa đó, khi nó phun trào, tro của núi lửa đã vùi lấp thành phố này. Chỉ trong thời gian mấy giây, thành phố này không còn nữa. Sau này người ta đào dưới lớp tro núi lửa, phát hiện những nóc nhà của thành phố không còn nữa, đã bị phá hủy hết, song tường vách còn giữ được nguyên vẹn, hoa văn của những viên gạch lát trên sàn đều rất rõ nét, những bức tranh vẽ trên tường vẫn còn giữ được màu sắc rất tươi, nhìn thấy thì biết đó là nền văn minh tương đối cao, nhưng chỉ trong vài giây là mất hết. Khi chúng tôi tham quan đã đích thân cảm nhận tình trạng khi tai nạn lớn ập đến, không thể kịp, thậm chí bạn không kịp kêu cứu, không kêu được, thoáng chốc là xong rồi.

Sau khi xem xong, tôi nói với các đồng tham đạo hữu, đây chính là sự cảnh cáo trước mắt chúng ta. Sống trong xã hội hiện nay, bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu cũng có thể xảy ra tai nạn như vậy, cho nên trong tâm chúng ta phải có sự chuẩn bị, bất luận khi nào, bất luận ở đâu, tai nạn như vậy mà ập đến thì trong tâm sớm đã chuẩn bị từ trước, niệm Phật vãng sanh. Không được có ý niệm nào khác, một niệm cuối cùng là A-di-đà Phật, nguyện thứ 18 trong 48 nguyện của kinh Vô Lượng Thọ nói một niệm, mười niệm lúc lâm chung chắc chắn được vãng sanh. Sống trên thế gian này, phải xem mỗi ngày là ngày cuối cùng của đời mình, phải quán như vậy thì

đối với thế gian này bạn sẽ không còn lưu luyến, bạn sẽ không tạo nghiệp nữa, sự việc gì cũng đều không muốn làm. Đây là ngày cuối cùng của đời mình, ngày cuối cùng thì điều gì quan trọng nhất? Niệm Phật là quan trọng nhất! Cho nên hiện nay đồng học chúng ta ở đây phát tâm, thật khó được, đó là Bồ-tát phát tâm, khuyên mọi người tu lục hòa kính, phải giảng rõ ràng sáng tỏ sự việc này. Tu lục hòa kính, từng giây từng phút cầu vãng sanh, thành tựu chính mình và giúp đỡ người khác. Bởi vì lục hòa kính là chánh niệm. Ý niệm thuần chánh có thể ảnh hưởng đến người khác, ảnh hưởng đến thế giới vật chất, thế nên đây là việc tốt. Hôm nay đã hết giờ, chúng ta học đến đây.